Về quyển *Cộng Sản và Tôi*

GS. Trần Anh Tuấn

Cộng Sản và Tôi (Virginia, Tiếng Quê Hương xb, 2015, 615 tr.) là một tác phẩm đặc biệt, kết quả của cuộc thi do liên mạng *Dân Làm Báo* tổ chức với chủ đề "Cộng Sản và Tôi." Cuộc thi ngắn từ ngày 26.2.2015 đến ngày 28.4.2015. Nhưng chỉ trong vòng hai tháng, ban tổ chức đã chọn lọc được 90 bài của 70 tác giả vào vòng chung kết. Sách là nội dung của 90 bài ấy.

Bài tham dự giải thuộc dạng online nên tác giả thuộc mọi miền đất nước và hải ngoại. Vì các bài viết thường không ghi địa chỉ nên chỉ có thể ghi vài địa danh như Buôn Hô, California, Denver, Hà Nội, Hải Dương, Montréal, Quảng Ngãi, Sài Gòn, Thanh Hóa... Ban Giám Khảo gồm những người phản kháng chế độ Hà Nội và di cư-tỵ nạn tại Hoa Kỳ, là Lê Công Định luật sư, Nguyễn Văn Đài luật sư, nhà thơ Trần Trung Đạo, nhà báo Điếu Cày Nguyễn Văn Hải, và Nguyễn Thị Thanh Bình là người di tản sang Mỹ từ năm 1975 thuộc giới viết văn làm thơ sớm nhất tại hải ngoại.



Tủ sách TAT

Đầu sách nhắc lại những lời tán dương Cộng Sản Việt, nhất là chủ tịch Hồ Chí Minh của giới truyền thông Pháp và Mỹ. Như ký giả Pháp Hélène Tournaire viết trong quyển ***Livre Jaune du Viet Nam*** năm 1966: *"Hình ảnh Hồ Chí Minh đã kết hợp hoàn chỉnh đức khôn ngoan của Phật, lòng bác ái của Chúa, triết học của*

Mác, thiên tài cách mạng của Lê-nin...” (tr. 12). Như ký giả Mỹ David Halberstam diễn tả trong quyển ***The Best and the Brightest*** năm 1972*: “*Hồ Chí Minh là anh hùng số một, anh hùng *duy nhất của Việt Nam... là nhà ái quốc vĩ đại nhất Việt Nam.”* (tr. 12).

Theo tôi, những lời tán tụng Cộng Sản trên đây chẳng qua là nhằm vớt vát chút sĩ diện cho dân tộc Pháp và dân tộc Mỹ: Thua một kẻ địch giỏi tất đỡ nhục hơn thua một kẻ địch tồi! Thế thôi! Sự thật không có trong những thông tin của họ!

Tựa đề cuộc thi hàm ý con người với kinh nghiệm cá nhân về Cộng Sản nên mỗi bài được chọn là một tâm tư, một kinh nghiệm, một nhận định, hay một ghi nhận những điều cá nhân mắt thấy tai nghe trong xã hội người Việt từ khi Cộng Sản chiếm được chính quyền cả nước năm 1975.

Đây là một tâm cảm của tác giả Nguyễn Thanh Giang nơi trang 169:

Nhớ Nguyễn Gia Thiều
Những “vách quế gió vàng hiu hắt”
Những “vũ y lạnh ngắt như đồng”
Có ngóng đợi những buyn-đinh san sát?
Nghe sập sình híp hốp có vui không?

Đây là kinh nghiệm của tác giả Người Sài Gòn nơi trang 223: *“Ở trường đã vậy, ở nhà tôi còn đau khổ vô cùng, vì trong gia đình có 3 tù nhân một già hai trẻ, cả mẹ con tôi chia nhau đi thăm không nổi và không đủ tiền, vì tài sản đã bị cướp hết do tiền gửi ngân hàng, và nhà in của tôi bị CS tịch thu.”*

Còn đây là kinh nghiệm bị tù của tác giả Lương Phạm. Nguyên tác giả nhập ngũ sau lệnh Tổng Động Viên năm 1968 tại quân trường Thủ Đức. Tốt nghiệp chuẩn úy về tiểu khu Long An, sau đó thuyên chuyển về Sư Đoàn 5, rồi bị bắt làm tù binh. Mãi năm 1980 mới được về. Nội dung bài viết ghi lại chi tiết thời gian bị tù và những dòng chữ so sánh Sài Gòn trước tháng Tư 1975 và Sài Gòn tàn tạ khi tác giả trở về năm 1980. Bài viết nơi trang 269-279 rất thực mà không mất vẻ bình thản và ung dung. Như *“Đạp xe gần 50 km tốn rất nhiều năng lượng mà chúng tôi không có tiền để tái nạp nên rất mệt.”* Hay: *“Ở đây côn đồ không ớn bằng công an vì CA quấy nhiễu tối ngày.”*

Đây là một nhận định của tác giả Hoàng Thị Mộc Lan nơi trang 126: *“Đảng CSVN quy tụ toàn một lũ man ri mọi rợ. Chúng đày đọa dân tộc, dày xép quê hương, bán đứng tổ quốc mà cha ông ta gầy dựng bằng xương bằng máu cho bọn Tàu Cộng bành trướng. Tội ác này, Trời không dung, đất không tha, và lịch sử dân tộc sẽ công minh phán xét về tội lỗi của chúng.”*

Hay một nhận định khác của tác giả Nguyễn Trung Tôn nơi trang 492:

“Nòi giống vua Hùng tản lạc khắp năm châu
“Sâu CS một bầy nhung nhúc
“Gieo nỗi kinh hoàng trong trong trí người dân.”

Đây là một ghi nhận trong thực tế của tác giả Ngọc Nguyễn nơi trang 435455: *"Bẩy mẹ con di tản, Cha mẹ nuôi người Mỹ không chịu trả con cho mẹ ruột khi đến Mỹ, Ba mươi tám năm vẫn kiên trì tìm con, Làm ơn mắc oán, Không tắm máu, nhưng rỉ máu trường kỳ..."*

Sách cũng còn ghi lại những câu vè thời đại nơi trang 261:

"*- Vẹm vào vơ vét về.*

"- Miền Nam nhận họ, miền Bắc nhận hàng.

"- Ăn như tu, ở như tù, nói như lãnh tụ.

"- Bộ đội nghĩa là đi bộ vào, đội đồ trong Nam ra!"

Hay trang 529:

"- Phản đối Thiệu Kỳ mua gì cũng có

" Hoan hô Hồ Chí Minh mua cái đinh cũng phải xin phép."

Và những câu ca dao, đồng dao nơi trang 484:

"*- Nhà ai giàu bằng nhà cán bộ?*

" Hộ nào sang bằng hộ đảng viên?

"- Dân tình thất đảo bát điên

" Đảng viên mặc sức vung tiền vui chơi.

"- Mỗi người làm việc bằng hai

" Để cho cán bộ đoạt đài cướp xe.

"- Mỗi người làm việc bằng ba

"Để cho cán bộ xây nhà, xây sân."

Điều tôi thất vọng nhất trong quyển sách có 70 tác giả này là nhận định của một quân nhân QLVNCH bị bắt tại Ban Mê Thuột tháng 3.1975. Đó là Bùi Lộc, khi tác giả viết nơi trang 294 nguyên văn: *"Một cuộc chiến ý thức hệ. Hai khối Tự Do và Cộng Sản, quân viện cho mỗi bên..."* Đây là thứ nhận định ấu trĩ. Cộng Sản Hà Nội chuyển quân vào đánh chiếm miền Nam, quân lực Việt Nam Cộng Hòa chỉ tự vệ suốt những năm 1960-1975!

Hoặc là *ý thức hệ,* hoặc là *nội chiến,* hoặc là *giải phóng miền Nam,* hoặc là *đánh cho Mỹ cút*... đều là những chiêu bài của kẻ xâm lăng. Vậy là đã bị tuyên truyền và tin tuyên truyền, hèn gì mà không "*thua cuộc"*?!

Tuy nhiên, danh sách 34 tác phẩm nêu trên chỉ là phần nhỏ của khối băng hà nổi trên mặt biển. Phần khổng lồ chìm dưới nước mới là phần chính của sự phản tỉnh phản kháng âm thầm của triệu triệu người dân nước Việt sống dưới chế độ độc tài chuyên chế hơn nửa thế kỷ nay.

Từ thập niên 1980, một số di dân gốc Việt tại Hoa Kỳ đã về Việt Nam với mục đích áo gấm về làng, hay tảo mộ tổ tiên, thăm gia đình, đi du lịch... là những điều bình thường trong cuộc sống. Nhưng có một số người từng giữ vai trò quan trọng trong xã hội VNCH và Pháp lại quỵ lụy chính quyền Cộng Sản. Điển hình là vài trường hợp sau đây.

Về chính quyền VNCH cũ, có Nguyễn Cao Kỳ, cựu thiếu tướng, cựu thủ tướng, cựu phó tổng thống. Người này thuộc loại *chó nhẩy bàn độc,* như tổ tiên người Việt thường nói.

Về tôn giáo, có thiền sư Thích Nhất Hạnh từng ca tụng Hồ Chí Minh là *national hero* (tức *anh hùng dân tộc,* tr. 52) và Ngô Đình Diệm là *Catholic dictator* (tức *kẻ độc tài Thiên Chúa Giáo,* tr. 55) trong sách ***Vietnam. Lotus in a Sea of Fire*** phát hành tại Mỹ năm 1967. Người này có hai mặt. Về tôn giáo, có công xiển dương Phật pháp tại nhiều quốc gia trên thế giới. Về chính trị, suốt đời tôn thờ Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Về học thuật, có học giả Hoàng Xuân Hãn ở Pháp, từng ca tụng chỉ có Đảng Cộng Sản Việt Nam mới có công *giải phóng dân tộc lần thứ hai sau Lê Lợi.* Người này là một trí thức Tây học nên xa lạ với tiết tháo theo truyền thống kẻ sĩ phương Đông của người Việt.

Về âm nhạc, có Phạm Duy từng tuyên bố *không chống Cộng mà chỉ chống gậy*. Người này là kẻ có tài nhưng vô hạnh.

Rồi đến tận những năm 2025-2026 vẫn còn người ở hải ngoại ca tụng Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 2.9.1945 của chủ tịch Hồ Chí Minh là bản tuyên ngôn độc lập duy nhất và hạ thấp Tuyên Ngôn Độc Lập trước đó sáu tháng, tức ngày 11.3.1945 của hoàng đế Bảo Đại xuống thành Tuyên Cáo mà thôi!

Sự trở về hợp tác của đám người điển hình nêu trên chính là thành quả lớn lao của chính sách thông tin tuyên truyền của chính quyền Việt Nam hiện thời. Và dĩ nhiên, sự quy phục của đám "ngụy" đó chỉ làm cho giới cán bộ trong nước khinh bỉ tư cách của họ. Bằng chứng là khi Nguyễn Cao Kỳ chết, chính quyền không cho thân nhân đem xác về chôn cất, có lẽ sợ làm bẩn đất Sơn Tây chăng?!

Trần Anh Tuấn
30.4.2026